

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 313/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) S; địa chỉ trụ sở chính: Số 266 - 268 N, phường X, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Th – Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP S;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trần V – Giám đốc Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Quảng Trị (theo Giấy ủy quyền số 717/2026/QĐ-PC v/v ủy quyền ký hợp đồng/ thoả thuận, văn bản và tham gia tố tụng ngày 03/3/2026 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP S);

Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Bùi Ngọc T, chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ muộn - Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Quảng Trị làm đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số 89/2026/GUQ-CNQT ngày 03/4/2026).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hải Q, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn A, xã C, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Hải Q có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền vay là 113.671.233 đồng (*Một trăm mười ba triệu sáu trăm bảy mươi một nghìn hai trăm ba mươi ba đồng*), trong đó: tiền gốc là 50.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 5.548.493 đồng, tiền lãi quá hạn là 58.122.740 đồng theo Giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp thẻ tín

dụng cá nhân ngày 27/12/2022 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP S và anh Nguyễn Hải Q.

2.2. Phương thức thanh toán: Mỗi tháng anh Nguyễn Hải Q có nghĩa vụ thanh toán 3.000.000 đồng cho Ngân hàng TMCP S cho đến khi tất toán hết toàn bộ số tiền vay 113.671.233 đồng (*Bằng chữ: Một trăm mười ba triệu sáu trăm bảy mươi một nghìn hai trăm ba mươi ba đồng*).

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Hải Q thuận chịu 2.841.781 đồng (*Hai triệu tám trăm bốn mươi một nghìn bảy trăm tám mươi một đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.745.839 đồng (*Hai triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn tám trăm ba mươi chín đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0002306 ngày 12/12/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Trị.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 8;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Phụng